TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Như Xuân, ngày 05 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vi Văn L - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Th T, xã Th Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Hà Thị T - Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Th T, xã Th Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn L và chị Hà Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Anh Vi Văn L và chị Hà Thị T thống nhất vợ chồng không có con chung. Vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Anh Vi Văn L và chị Hà Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Vi Văn L chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số: AA/2021/0008364 ngày 07/03/2023

của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận anh L đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh L số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí.

Chị Hà Thị T không phải nộp án phí dân sự - HNGĐ sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Như Xuân;*
- *THADS huyện Như Xuân;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *UBND xã Th Q, huyện Nh X;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng